

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỒN NGUYỆN (Tập 40)

Mời mở bản Kinh ra, phần khoa chú quyển hạ, trang ba mươi hai. Mời xem Kinh văn:

“THỊ ĐỊA TẠNG BỒ TÁT MA HA TÁT, Ư CHƯ BỒ TÁT THỆ NGUYỆN THÂM TRỌNG. THẾ TÔN! THỊ ĐỊA TẠNG BỒ TÁT Ư DIÊM PHÙ ĐỀ HỮU ĐẠI NHÂN DUYÊN, NHƯ VĂN THÙ, PHỔ HIỀN, QUAN ÂM, DI LẶC, DIỆC HÓA BÁCH THIÊN THÂN HÌNH ĐỘ Ư LỤC ĐẠO, KỶ NGUYỆN THƯỢNG HỮU TÁT CÁNH”

(Ngài Địa Tạng Bồ Tát đây so với các vị Bồ Tát chỗ thế nguyện rất là sâu rộng. Bạch đức Thế-Tôn! Ngài Địa Tạng Bồ Tát đây có hơn duyên lớn với chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề. Như Ngài Văn Thù, Ngài Phổ Hiền, Ngài Quan Âm, Ngài Di Lặc cũng hóa hiện trăm nghìn thân hình để độ chúng sanh trong sáu đường, nhưng chỗ phát nguyện của các Ngài còn có lúc hoàn mãn).

Đoạn Kinh văn này là so sánh cho chúng ta thấy, chứng tỏ Bồ Tát Địa Tạng có duyên phận đặc biệt với thế gian này của chúng ta. Văn Thù, Phổ Hiền, Quan Âm, Di Lặc cũng có duyên phận rất sâu với thế gian chúng ta, chẳng hề kém hơn Bồ Tát Địa Tạng. Ở đây là so sánh thế nguyện. Cho nên nói những Bồ Tát khác độ hóa chúng sanh trong sáu đường, cái nguyện đó còn có lúc kết thúc, chỉ có nguyện của Bồ Tát Địa Tạng phát là không có kết thúc. “Địa ngục chẳng không, thề không thành Phật”, nguyện này đích thực rõ ràng là sâu nặng hơn so với nguyện của những Bồ Tát khác. Chúng ta biết như Ngài Văn Thù, Phổ Hiền, Quan Âm, Di Lặc đều là cổ Phật tái lai, các Ngài thị hiện thân phận Bồ Tát, độ hóa chúng sanh ở trong lục đạo. Trong Kinh đức Phật có nói, Bồ Tát Văn Thù trong quá khứ đã từng làm Long Chúng Tôn Vương Phật, vậy là chúng ta trong kiếp lâu xa về trước các Ngài đã thành Phật rồi, hiện nay ở thế gian này là để giúp Phật Thích Ca Mâu Ni giáo hóa chúng sanh. Đúng như câu: “Một Phật ra đời thì nghìn Phật ủng hộ”. ý nghĩa nó là như vậy, chúng ta phải hiểu. Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

“THỊ ĐỊA TẠNG BỒ TÁT, GIÁO HÓA LỤC ĐẠO NHẤT THIẾT CHÚNG SANH, SỞ PHÁT THỆ NGUYỆN KIẾP SỐ, NHƯ THIÊN BÁCH ỨC HẰNG HÀ SA”.

(Ngài Địa Tạng Bồ Tát đây phát thệ nguyện giáo hóa tất cả chúng sanh trong sáu đường trải đến kiếp số như số cát trong trăm nghìn ức sông Hằng).

Đây là nói rõ Bồ Tát Địa Tạng dùng thân phận Bồ Tát để giúp đỡ tất cả chúng sanh, trải qua số kiếp không cách gì tính được. Bồ Tát đời đời kiếp kiếp đều phát lời thệ nguyện sâu nặng này. Chúng ta xem thấy ở trong hội này, xem thấy ở trong phẩm Tựa, đại chúng tham dự pháp hội là chư Phật Như Lai mười phương. Phần trước đã từng báo cáo qua với quý vị, chư Phật Như Lai này đều là học trò của Bồ Tát Địa Tạng. Số học trò thành Phật đã là không thể nghĩ bàn rồi, mà lão sư vẫn là dùng thân phận Bồ Tát đang giúp đỡ tất cả chúng sanh, đây là điểm chúng ta cần phải học tập. Tích lũy công đức, giáo hóa chúng sanh không cần quan tâm đến danh vị của mình, không quan tâm đến lợi ích cá nhân. Bồ Tát Địa Tạng giống như là lấy việc này hiển thị rõ ràng hoàn toàn cho chúng ta thấy, dạy chúng ta cần phải học tập như thế nào. Có lẽ có đồng tu muốn hỏi, trong “Phẩm Phổ Môn” có nói: “*Cần dùng thân Phật mà được độ, thì Bồ Tát Quán Thế Âm sẽ hiện thân Phật để thuyết pháp*”, Bồ Tát Địa Tạng có thể hiện thân Phật để thuyết pháp không? Đương nhiên là có thể. Nếu như Bồ Tát Địa Tạng gặp được chúng sanh loại này cần dùng thân Phật mà được độ thì đương nhiên Ngài cũng hiện thân Phật để thuyết pháp. Lý và sự này chúng ta cần phải nhận thức cho thật viên dung, không được lệch về một bên. Từ đó cho thấy chư Phật Bồ Tát giáo hóa chúng sanh, lúc nào cũng linh động, tùy cơ ứng biến, tuyệt đối không cứng nhắc, vô cùng linh hoạt, cho nên mới có thể khiến tất cả chúng sanh khai ngộ, khiến tất cả chúng sanh được lợi ích chân thật. Mời xem đoạn Kinh văn dưới đây:

“THẾ TÔN! NGÃ QUÁN VỊ LAI CẬP HIỆN TẠI CHÚNG SANH, Ư SỞ TRÚ XÚ Ư NAM PHƯƠNG THANH KHIẾT CHI ĐỊA, DĨ THỔ THẠCH TRÚC MỘC, TÁC KỶ KHÁM THẮT, THỊ TRUNG NĂNG TỔ HỌA, NÃI CHÍ KIM NGÂN ĐỒNG THIẾT. TÁC ĐỊA TẠNG HÌNH TƯỢNG, THIÊU HƯƠNG CÚNG DƯỜNG, CHIÊM LỄ TÁN THÁN”.

(Bạch đức Thế-Tôn! Con xem xét chúng sanh ở hiện tại nay và về vị lai sau, nơi chỗ sạch sẽ ở phương Nam trong cuộc đất của mình ở, dùng đất đá tre gỗ mà dựng cất cái khám cái thất. Trong đó có thể họa vẽ, cho đến dùng vàng, bạc, đồng, sắt đúc nắn hình tượng Địa Tạng Bồ Tát, đốt hương cúng dường, chiêm lễ ngợi khen).

Đoạn Kinh văn này là nói ra người có thể cúng dường tu phước, đặc biệt là chỉ ra “vị lai”. “Vị lai” chính là chỉ thời đại này của chúng ta hiện nay. Hiện tại chúng sanh ở trong đây có hai cách giảng: Cách thứ nhất là số đại chúng tham gia tại cung trời Đao Lợi lúc Thế Tôn giảng Kinh thuyết pháp, là hiện tại chúng sanh. Ý nghĩa thứ hai là vị lai hiện tại. Thời gian của vị lai là quá dài quá dài. Dựa theo sự tích Bồ Tát Địa Tạng giáo hóa chúng sanh mà nói, từ sau khi đức Phật Thích Ca Mâu Ni diệt độ, mãi cho đến khi Bồ Tát Di Lặc hạ sanh đều là thuộc về đời vị lai cả. Vị lai, hiện tại chúng sanh đó là chỉ các thời đại, các vùng chỉ cần chúng ta gặp được bộ "Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện" này, chỉ cần nghe thấy pháp môn này, thì chúng ta đều thuộc về những chúng sanh mà trong câu này nói. Hay nói cách khác chính là Ngài nói đến chúng ta.

Cần phải tu như thế nào? Ngay nơi mình cư trú. “*Nam phương thanh khiết chi địa*” (Nơi chỗ sạch sẽ ở phương nam). Có phải nhất định phải chọn hướng Nam trong bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc không? Chúng ta phải hiểu. Nếu như kiến trúc ngôi nhà này của họ là quay mặt hướng bắc là rất tốt rồi, phương hướng đó là chính xác rồi. Nếu như kiến trúc ngôi nhà của họ quay mặt về hướng Nam, vậy thì hướng Nam là cửa chính của họ. Bạn thử nghĩ có phải là thờ Bồ Tát Địa Tạng ở cửa chính không? Chắc chắn không phải. Nhất định là giống như pháp tượng trưng trong "Kinh Hoa Nghiêm". Trong "Kinh Hoa Nghiêm", Thiện Tài Đồng Tử năm mươi ba lần tham vấn đều là hướng về phương Nam. “Nam” không phải chỉ phương hướng. Nam là chỉ hướng của trí tuệ. Hễ hướng nào có thiện tri thức cư trú, đều gọi là hướng Nam. Chúng ta hiểu rõ ý nghĩa này, vậy thì cái này dễ giảng rồi. Hễ hướng nào thờ Bồ Tát Địa Tạng thì gọi là hướng Nam, quý vị nhất định phải hiểu đạo lý này. Trong nhà của mình có phòng riêng thờ Phật, hoặc không có phòng riêng thờ Phật thì thờ ở phòng khách trong nhà bạn, nhưng nhất định phải thờ ở hướng thượng trong nhà. Căn phòng này hướng nào được xem là hướng thượng vậy? Vị trí căn nhà này của họ có thể chỉ có một cửa và có thể có rất nhiều cửa. Bất kể bước vào nhà từ cửa nào, vị trí đầu tiên họ nhìn thấy, vị trí này chính là hướng thượng. Giống như phòng học này hiện nay của chúng ta vậy, vị trí chúng ta ngồi đây là hướng thượng. Ở đây chỉ có hai cửa, khi bước vào chúng ta nhìn thấy đầu tiên, còn một cửa khác, giống như hướng này cũng gọi là hướng thượng, khi bước vào cũng có thể nhìn thấy. Giống như vị trí cư sĩ Hứa ngồi đó là không được xem là hướng thượng, vị trí Pháp sư Khoan Dung ngồi không phải là hướng thượng, khi người ta bước vào bạn không nhìn thấy. Hướng thượng chúng ta phải chú ý đến, hướng thượng là chỗ cung kính

nhất, thờ Bồ Tát Địa Tạng ở chỗ này chính là hướng Nam, không nhất định phải tìm vị trí đông, tây, nam, bắc, phải hiểu rõ đạo lý này. Hướng Nam là tượng trưng cho quang minh, tượng trưng cho trí tuệ. “*Thanh khiết chi địa*” (nơi chỗ sạch sẽ), câu này rất quan trọng, chỗ thờ Phật nhất định phải sạch sẽ. Ấn Quang Đại Sư đã từng nói, có một số người thờ tượng Phật ở trong nhà của mình, thờ tượng Phật ở trong phòng ngủ, bèn thỉnh giáo Ấn Quang Đại Sư xem có đúng như pháp hay không? Đại Sư trả lời: “*Nơi chỗ thờ hình tượng Tam Bảo là giống như đại hùng bảo điện vậy*”. Phải sinh khởi tâm cung kính ở chỗ này, cho nên thông thường ở trong phòng ngủ thì không thờ tượng Phật. Trường hợp nào được thờ tượng Phật trong phòng ngủ? Trong lúc bệnh nặng, lúc cầu vãng sanh, vào lúc này thì không có cấm kỵ gì cả, mọi lúc, mọi nơi trong mỗi niệm đều không lìa khỏi Phật thì được! Vậy thì có thể thờ tượng Phật. Loại thứ hai là tuy không có bị bệnh, mà tâm cầu vãng sanh rất tha thiết, hy vọng được vãng sanh sớm, hy vọng được gặp Phật sớm. Tuyệt đối không được dùng tâm giải đãi, kiêu mạn để thờ cúng, phải cực kỳ tôn trọng. Giống như con cái trông ngóng cha mẹ vậy, dùng tâm cực kỳ thành kính, hiếu kính thì được, điểm này nhất định phải biết. Chứ không phải nói thờ cúng tượng Phật để Phật Bồ Tát phù hộ, căn nhà của tôi có yêu ma quỷ quái, thờ cúng hình tượng Phật Bồ Tát để trừ tà, hoặc là xem nó như tác phẩm nghệ thuật để thưởng thức, vậy là mắc tội lỗi rồi, thế thì tuyệt đối không được phép. Cho nên hãy “nơi nào có hình tượng Tam Bảo, thì nơi đó giống như đại hùng bảo điện”. Lời khai thị này của Ấn Quang Đại Sư rất có đạo lý, chúng ta cần phải y giáo phụng hành.

Dưới đây nói: “*Tác kham*” (làm khám thờ). “Kham” là căn nhà nhỏ để thờ cúng tượng Phật. Làm khám thờ dùng đất, dùng đá, dùng tre, dùng gỗ đều được. Người Trung Quốc hiện nay không quá coi trọng về việc làm khám thất, nhưng người Nhật Bản rất coi trọng. Người Nhật Bản bất kể là tượng Phật lớn hay nhỏ đều nhất định là có khám thất. Khi họ lễ bái, họ mở cửa khám thất nhỏ ra, sau khi lễ bái xong họ đóng cửa lại, làm vậy rất có đạo lý. Nói thật ra người Nhật Bản học được từ thời đại Tùy Đường họ bảo tồn mãi cho đến ngày nay, họ không có thay đổi. Cho nên tinh thần này của người Nhật Bản đáng để chúng ta noi theo, là không dễ dàng thay đổi lời dạy của cổ Thánh tiên Hiền. “*Thị trung năng tổ họa, nãi chí kim ngân đồng thiết, tác Địa Tạng hình tượng*” (Trong đó có thể họa vẽ, cho đến dùng vàng, bạc, đồng, sắt đúc nắn hình tượng Địa Tạng Bồ Tát). Trong khám thất thờ cúng hình tượng Bồ Tát. Hình tượng vẽ cũng được, tượng Bồ Tát đúc nắn cũng được, bất kể là dùng chất liệu gì. Bên dưới có nêu ra mấy ví dụ, vàng, bạc, đồng, sắt là kim loại. Dùng gỗ điều

khắc cũng được, đắp nặn bằng đất cũng được, đều được cả. Bạn có thể thờ cúng: “*Thieu hương cúng dường, chiêm lễ tán thán*” (*Đốt hương cúng dường, chiêm lễ ngợi khen*).

Ý nghĩa của việc thờ cúng hình tượng Bồ Tát Địa Tạng là ở chỗ nào? Điều này nhất định phải biết.

Thứ nhất là khiến cho chúng ta sinh khởi tâm lễ kính. Bồ Tát Phổ Hiền dạy chúng ta phương pháp tu hành, mười cương lĩnh tu hành, thứ nhất là “Lễ kính chư Phật”. Nhìn thấy hình tượng Phật Bồ Tát liền sinh khởi lên tâm lễ kính. Chúng ta phải đem tâm lễ kính Phật Bồ Tát dùng vào trong đời sống thường ngày, đối với tất cả mọi người cũng lễ kính như vậy, đối với mọi việc cũng lễ kính như vậy. Kính sự chính là hết lòng phụ trách, hết lòng hết sức làm viên mãn việc này, vậy là lễ kính đối với mọi việc. Đối với vật cũng lại như thế. Giống như bàn ghế chúng ta cũng phải lễ kính đối với nó, chứ không phải lễ lạy nó, là sắp xếp nó cho thật ngay ngắn, lau chùi thật sạch sẽ, đây là lễ kính. Nếu như để không ngay ngắn, lại để bụi dơ bẩn bám trên đó, không có lau chùi, vậy là bất kính. Cho nên đối với người, với sự, với vật chỉ có một tâm chân thành cung kính. Đây là ý nghĩa thứ nhất của cúng dường hình tượng Phật Bồ Tát, chúng ta thật sự được thọ dụng.

Ý nghĩa thứ hai là “Nhìn thấy Thánh Hiền muốn học theo cho bằng”. Phật Bồ Tát cũng là từ phàm phu mà tu thành. Họ ngày nay thành Bồ Tát, thành Phật rồi, tại sao ta vẫn còn là phàm phu? Cho nên ta cần phải noi theo Bồ Tát, học tập theo Bồ Tát. Chúng ta ở trong đời này cũng phải làm Phật, làm Bồ Tát, khơi dậy ý chí hướng thượng của mình, đây là ý nghĩa thứ hai.

Ý nghĩa thứ ba là nhìn thấy hình tượng Phật Bồ Tát, liền nghĩ đến lời giáo huấn của Phật, Bồ Tát. Nhìn thấy hình tượng Bồ Tát Địa Tạng liền nghĩ đến lời giáo huấn mà Thế Tôn đã dạy trong “Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyện”. Chúng ta phải ghi nhớ cho thật kỹ, phải hiểu sâu nghĩa thú, y giáo phụng hành. Cho nên cúng dường hình tượng Phật Bồ Tát là có ba loại ý nghĩa này ở trong đó, chứ không phải là mê tín. Hầu hết người bên ngoài nói chúng ta thờ cúng hình tượng Phật Bồ Tát là lễ bái ngẫu tượng, sai rồi! Họ hoàn toàn hiểu lầm rồi. Từ đó cho thấy ý nghĩa nhà Phật cúng dường hình tượng Phật Bồ Tát là rất sâu rất rộng. Quy nạp lại nó là giáo dục, không có rời khỏi giáo dục. Huống gì ở trong đây còn có ý nghĩa biết ơn báo ơn cội nguồn nữa. Chúng ta làm đệ tử của nhà Phật, bất kể là tại gia hay xuất gia, khi gặp

một số người có nghi hoặc, chúng ta cần phải nói rõ cho họ biết, để họ hiểu rõ lợi ích và ưu điểm đích thực của cúng dường hình tượng Phật Bồ Tát. Lợi ích này là lợi ích sát sao, lợi ích ngay trước mắt, chứ đâu phải là mê tín? “*Chiêm lễ, tán thán*” (*Chiêm lễ khen ngợi*), tán thán tức là nói rõ, diễn thuyết cho người khác. Chính mình y giáo phụng hành là tán thán. Diễn thuyết cho người cũng là tán thán. Mời xem Kinh văn dưới đây:

“THỊ NHÂN CƯ XỨ TỨC ĐẮC THẬP CHỦNG LỢI ÍCH”

(Thời chỗ người đó ở được mười điều lợi ích)

Dưới đây là nói mười điều lợi ích.

“HÀ ĐẰNG VI THẬP? NHẤT GIẢ THỔ ĐỊA PHONG NHƯỠNG, NHỊ GIẢ GIA TRẠCH VĨNH AN, TAM GIẢ TIÊN VONG SANH THIÊN, TỨ GIẢ HIỆN TÒN ÍCH THỌ, NGŨ GIẢ SỞ CẦU TOẠI Ý, LỤC GIẢ VÔ THỦY HỎA TAI, THẤT GIẢ HƯ HAO TỊCH TRỪ, BÁT GIẢ ĐỔ TUYỆT ÁC MỘNG, CỬU GIẢ XUẤT NHẬP THẦN HỘ, THẬP GIẢ ĐA NGỘ THÁNH NHÂN”

(Những gì là mười điều?

Một là đất cát tốt màu,

Hai là nhà cửa an ổn mãi mãi,

Ba là người đã chết được sanh lên cõi trời,

Bốn là những người hiện còn hưởng sự lợi ích,

Năm là cầu chi cũng toại ý cả,

Sáu là không có tai họa về nước và lửa,

Bảy là trừ sạch việc hư hao,

Tám là dứt hẳn ác mộng,

Chín là khi ra lúc vào có thần theo hộ vệ,

Mười là thường gặp bậc Thánh Nhân).

Mười loại lợi ích này chính là lợi ích của việc cúng dường hình tượng Phật Bồ Tát. Có người nào không muốn đạt được chứ? Nhưng quý vị nhất định phải nhớ kỹ ba ý nghĩa cúng dường tượng Phật như vừa mới nói. Nếu như bạn không hiểu, thì không thể đạt được mười loại lợi ích này, dù bạn thờ cúng hình tượng Phật Bồ Tát, nói thực

ra là mê tín, làm sao bạn có thể đạt được lợi ích như trong Kinh nói? Đây là bạn thờ cúng không đúng như pháp, không đúng như lý, bạn chỉ thờ cúng trên hình thức, chứ không có thực chất. Đây là bạn có thể đạt được lợi ích hay không, bạn được lợi ích nhiều hay ít đều ở cách dùng tâm của bạn. Nếu tâm hạnh của bạn tương ứng với lời chỉ dạy của Phật, bạn liền được lợi ích. Mức độ tương ứng càng cao thì bạn được lợi ích sẽ càng lớn. Làm sao tương ứng? Tóm lại không ngoài ba chữ: “Tín, nguyện, hạnh” này. Đối với lời giáo huấn của Phật Bồ Tát chúng ta có thể tin, có thể hiểu, có thể phát nguyện, có thể phụng hành. Trong bộ Kinh điển này khi nhìn về mặt văn tự thấy dường như là không sâu lắm, giống như là những mẩu chuyện, nhưng mà lý rất sâu, rất rộng. Lần này chúng tôi báo cáo, giới thiệu với quý vị, bởi do sự hạn chế về thời gian, nên không thể giảng kỹ càng được, chỉ giảng sơ lược mà thôi. Nếu như tương lai có nhân duyên, tôi sẽ sẵn lòng giảng nó tỉ mỉ lại một lần nữa. Nhất là chú giải của Pháp sư Thanh Liên, Ngài trích dẫn căn cứ Kinh điển, đưa ra nhiều bằng chứng, khiến cho nội dung chú giải vô cùng phong phú. Bạn tin được, hiểu được, có thể phát nguyện, có thể thực hành liền được lợi ích này.

Lợi ích thì vô biên, nhưng quy nạp lại thành mười loại. Lợi ích đầu tiên là “*Thổ địa phong dưỡng*” (Đất đai màu mỡ), Thứ hai là “*Gia trạch vĩnh an*” (Nhà cửa an ổn mãi mãi). Hai câu này người hiện nay gọi là phong thủy, phong thủy tốt. Tại sao bạn có thể có được phong thủy tốt như vậy? Do tâm tốt. Đúng là cảnh chuyển theo tâm. Việc gì bạn phải đi xem phong thủy? Không cần thiết. Chỉ cần bạn giữ tâm tốt, nói lời lành, làm việc tốt, làm người tốt. Tâm thiện, hạnh thiện thì hoàn cảnh cư trú, môi trường sống tự nhiên sẽ chuyển thành tốt. Môi trường sống của chúng ta và môi trường tự nhiên chính là phong thủy mà người đời thường nói. Nhà Phật thường nói: Ngày nào cũng là ngày tốt, giờ nào cũng là giờ tốt, nơi nào cũng là nơi tốt. Nơi nào là nói môi trường, đâu có nơi nào là không tốt? Nơi Phật Bồ Tát cư trú thấy đều tốt, không có nơi nào không tốt. Đạo lý này trong "Kinh Lăng Nghiêm" nói là: “*Nếu chuyển được cảnh, thì đồng với Như Lai*”. Như Lai chính là giờ nào cũng là giờ tốt, ngày nào cũng là ngày tốt, chỗ nào cũng là chỗ tốt. Tại sao vậy? Như Lai có thể chuyển được cảnh giới, phàm phu không thể chuyển được cảnh giới, trái lại còn bị cảnh giới chuyển, nên phiền phức lớn rồi. Bạn muốn cầu ngày tốt, giờ tốt, chỗ tốt thì tìm cầu ở nơi nào? Cả đời cũng không thể gặp được, tìm khắp nơi cũng tìm không ra. Tìm đến nơi có sông núi hữu tình, rất hay, rất tốt, xây căn nhà ở nơi này để ở, đâu biết rằng bên cạnh đó có yêu ma quỷ quái, có rất nhiều thú dữ, khiến cho bạn ở không yên. Vậy là do nguyên nhân gì? Tâm tà, tâm mê, nên bạn không thể chuyển cảnh

giới được, bạn sẽ bị cảnh giới chuyển. Bị cảnh giới chuyển là phạm phu, người có thể chuyển được cảnh giới là Thánh nhân. Thế nào gọi là Thánh nhân? Phần trước chúng tôi cũng đã giải thích rồi, mọi người đừng quên, Thánh nhân là người sáng tỏ lý và sự, chúng ta gọi họ là Thánh nhân, ở Ấn Độ xưng là Phật, Bồ Tát. Phật Bồ Tát là người sáng tỏ chân tướng vũ trụ nhân sinh, họ thấy rõ chân tướng. Ở Trung Quốc người nào sáng tỏ chân tướng vũ trụ nhân sinh, họ bèn xưng là Thánh nhân. Cho nên mười loại lợi ích này, thứ nhất là chuyển được đất đai rồi.

Chúng ta thử xem môi trường cư trú của chúng ta hiện nay, môi trường lớn như địa cầu. Địa cầu hiện nay biến thành tình trạng gì vậy? Hầu như hiện nay mỗi người đều biết, sinh thái tự nhiên bị phá hoại rồi. Những năm gần đây mỗi năm đều xảy ra tai biến quá nhiều, số lần mỗi năm một nhiều hơn, phạm vi mỗi lần một rộng lớn hơn, mỗi lần một nghiêm trọng hơn, vậy làm sao chịu nổi! Sinh thái tự nhiên trên địa cầu tại sao bị phá hoại như vậy? Do tư tưởng, hành vi của con người đi trái ngược lại với tánh đức. Người thế gian không biết, cho rằng những tai họa tự nhiên này không có liên quan gì với nhân loại chúng ta, không liên quan gì với tư tưởng, hành vi của nhân loại, là sai rồi! Đức Phật biết rất rõ ràng. Trong Kinh thường nói: “*Y báo chuyển theo chánh báo*”, địa cầu là y báo, chánh báo là tâm người. Tâm người thiện, thì đất đai màu mỡ, nhà cửa bình yên. Tâm người bất thiện thì tai nạn chồng chất. Tai nạn do con người tạo ra là chiến tranh. Tai họa tự nhiên hiện nay càng ngày càng nhiều, nạn lũ lụt, hỏa hoạn, động đất, hiện nay còn có sự biến đổi khí hậu, thậm chí là tầng ozone bảo vệ địa cầu cũng bị thủng rồi. Gần đây trên báo có đăng những tin tức này, hiện nay lỗ thủng tầng ozone ngày càng nghiêm trọng, diện tích ban đầu không quá lớn, nghe nói hiện nay phạm vi diện tích lớn gần bằng nước Mỹ rồi, cái này phiền phức rồi. Tầng ozone bảo vệ địa cầu, nó hấp thu tia cực tím chiếu từ mặt trời. Nếu như không có sự bảo vệ của tầng ozone, tia cực tím của mặt trời chiếu trực tiếp đến địa cầu, thì có lẽ hai phần ba động vật và thực vật trên địa cầu không thể sinh tồn, cho nên tác dụng của tầng ozone là rất lớn. Các nhà khoa học họ nghiên cứu, nếu như muốn khôi phục tầng ozone lại như nguyên trạng chỉ ít phải đến mấy trăm năm, đây là nhà khoa học căn cứ theo con số để thống kê. Chúng ta biết nhưng không cần thiết, chỉ cần tâm người hướng thiện. Tại sao tầng ozone bị phá hoại? Do tâm người, đây là nhân tố đứng đầu. Nếu như bạn nói là do trên địa cầu xả ra những thứ khí thải ô nhiễm này, vậy thì phải ô nhiễm toàn diện. Mỗi quốc gia khu vực đều xả khí thải, thì tại sao nó chỉ chạy đến Nam cực? Lẽ nào cả thế giới xả khí thải, nó tập trung toàn bộ chạy đến Nam cực. Làm gì có chuyện này? Do tâm người.

Hiện nay là sinh thái tự nhiên bị phá hoại càng ngày càng nghiêm trọng, nguy cơ tai họa do con người gây nên cũng ngày càng rõ rệt. Cho nên mười loại lợi ích này làm sao có thể đạt được? Trong Kinh đức Phật nói cho chúng ta biết: “*Trong cộng nghiệp vẫn có biệt nghiệp*”, đây là cho chúng ta một chút hy vọng, trong cộng nghiệp vẫn có biệt nghiệp, nghĩa là ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, không tu thì không đắc. Nếu như chúng ta thật sự có tu, được! Chúng ta vẫn có thể đạt được lợi ích này. Vấn đề là bạn có chịu thật tu hay không? Không hiểu phương pháp, không chịu nghiêm túc làm, thì bạn không thể chuyển nổi. Bạn hiểu rõ lý luận, biết được phương pháp, lại chịu nghiêm túc làm, thì sẽ chuyển rất nhanh, tướng mạo có thể chuyển, thể chất có thể chuyển, môi trường bạn cư trú cũng có thể chuyển, môi trường nhỏ cư trú có thể chuyển, môi trường lớn cũng có thể chuyển. Ngày nay chúng ta nhìn thấy toàn thế giới bị tai nạn. Đạo tràng Cư Sĩ Lâm này đối với cả thế giới mà nói có công hiến hay không? Có cống hiến cực lớn. Người thế gian không thừa nhận, họ nói chúng ta tụng Kinh, niệm mấy tiếng Phật hiệu ở nơi này thì có cống hiến gì chứ? Họ không thừa nhận. Nhưng chư Phật Bồ Tát thừa nhận, thiên long quý thần thừa nhận. Lý luận này chúng tôi đã báo cáo với quý vị rất nhiều lần ở trong các buổi giảng rồi. Dùng cách nói của các nhà khoa học là do sự quá nhiễu lẫn nhau của sóng. Chúng ta biết tất cả mọi vật chất đều có hiện tượng của sóng. Nguyên tử đơn giản nhất, nguyên tử khinh khí là đơn thuần nhất, gồm một nhân và một điện tử. Điện tử chuyển động vây quanh hạt nhân. Nó giống cái gì? Tương động. Đã có chuyển động, thì nó sẽ sinh ra sóng. Sóng cũng có thể chia thành ba loại lớn là: Sóng ánh sáng, sóng âm thanh, sóng chấn động, đều có thể gọi là sóng điện từ, nó có hiện tượng của sóng. Hiện tượng sóng bình thường thì sinh thái sẽ cân bằng. Nếu như hiện tượng sóng không bình thường, sóng không bình thường quá nhiễu bình thường. Sinh thái tự nhiên của địa cầu là bình thường, nhưng sóng tâm của người không bình thường, thế là ảnh hưởng đến sóng của địa cầu, ảnh hưởng đến sóng của tất cả mọi vật chất, đạo lý là ở chỗ này. Hiện nay cái sóng niệm Phật này của chúng ta là sóng thù thắng nhất, là sóng bình thường nhất, sóng này chân thành có thể tập hợp cùng với sóng tâm từ bi của chư Phật Như Lai, khiến cho sức này thêm lớn mạnh, có thể làm dịu bớt lại sóng không bình thường tham, sân, si mạn, tà, ác của người thế gian, có thể làm cho nó giảm bớt lại, vậy là giảm bớt lại tai nạn, đạo lý là ở chỗ này. Ngày nay nhà khoa học họ nghiên cứu nghiêng lệch về sóng vật chất, đã lơ là đi sóng tư tưởng khởi tâm động niệm của tâm lý, họ lơ là rồi. Không biết rằng sóng tư tưởng có thể làm thay đổi sóng trên vật lý. Đây là nhà Phật gọi là cảnh chuyển theo tâm. Đức Phật lại từng nói: “*Tất cả pháp từ tâm tướng sinh*”. Bạn mới biết sóng tư tưởng là chủ tử của tất

cả mọi sự mọi vật. Sóng niệm Phật của chúng ta ngày nay rất tốt. Tôi nghe các đồng tu nói với tôi, có rất nhiều người nước ngoài ở ngoại quốc nghe thấy tiếng Phật hiệu niệm Phật, họ rất hoan hỷ. Sau khi họ nghe thấy, họ nói cái âm nhạc này, họ xem nó như âm nhạc để nghe. Họ nói âm nhạc này có thể khiến cho tâm chúng tôi rất bình tĩnh. Âm nhạc này từ đâu mà có vậy? Họ hỏi chúng tôi để xin băng ghi âm. Đây là một minh chứng rất hay. Sóng tư tưởng này có thể làm dịu lại sóng vọng tưởng của họ, có thể hòa hoãn, bình ổn lại sóng tư tưởng vọng tưởng của tất cả chúng sanh, bạn có thể chuyển đổi được sóng trên vật lý, cho nên mới có đất đai màu mỡ, nhà cửa mãi mãi được yên ổn.

Trước đây có người đã từng hỏi tôi. Họ hỏi tôi có biết xem phong thủy hay không? Tôi nói, sao anh nghĩ đến việc hỏi tôi? Họ nói, Hòa Thượng thì đều phải biết xem phong thủy. Tại sao vậy? Những tông lâm tự viện này ở Trung Quốc đều được xây dựng ở chỗ có phong thủy rất tốt. Cho nên họ cho rằng những vị Hòa Thượng này đều biết xem phong thủy. Sau khi nghe xong tôi chỉ mỉm cười nói với họ, không phải hòa thượng biết xem phong thủy. Hòa thượng hoàn toàn không biết xem phong thủy, mà tâm hòa thượng tốt, hạnh tốt, là người tốt. Người tốt ở nơi đó, dù phong thủy không tốt cũng sẽ tự nhiên biến thành tốt cả, sự việc nó là như vậy. Phong thủy chuyển theo tâm người, chứ không phải người chuyển theo phong thủy, không có đạo lý này. Cho nên nhà xem phong thủy đã từng nói: *“Đất phước người phước ở, người phước ở đất phước”*. Đất phước, phong thủy tốt, bạn là người không có phước báo, người phước mỏng, bạn sống ở nơi đó, không được mấy ngày liền đột tử, vô phước mà! Nói lời này cũng rất có đạo lý, quan trọng nhất bạn phải tu phước. Bạn có thể tu phước thì mọi thứ đều chuyển trở lại được, cho nên mười loại lợi ích này chính là chứng minh tâm chuyển cảnh giới.

Bạn thử nghĩ xem, bạn có thể học cách giữ tâm của Bồ Tát Địa Tạng, học sự phát nguyện của Bồ Tát Địa Tạng. Bồ Tát Địa Tạng giữ tâm gì vậy? Tâm hiếu kính. Dùng tâm hiếu kính cha mẹ, hiếu dưỡng tất cả chúng sanh trong pháp giới, vậy là ngoài sức tưởng tượng! Dùng tâm phụng sự sư trưởng, phụng sự tất cả chúng sanh trong pháp giới, để giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn, tận vị lai thế kiếp vĩnh viễn không gián đoạn, cho nên nói là: *“Địa ngục chẳng không, thế không thành Phật”*. Loại tâm hạnh, phát nguyện rộng lớn này là vĩ đại biết bao! Cho nên cảnh giới của Ngài chuyển đổi hết. Chúng ta có thể nắm vững yếu lĩnh tu học trong bộ Kinh này, tu hành đúng như lý như pháp, thì mười loại lợi ích này đương nhiên sẽ hiện tiền, đâu

có lý nào không thành hiện thực được? Nếu như bạn không hiểu lý luận, không hiểu phương pháp, xem thấy Kinh văn này, bạn cũng dựa theo cách thức này để làm, nhưng không giống, không phải là sự việc như vậy. Vẽ một bức hình Bồ Tát Địa Tạng, đắp nặn hình tượng Bồ Tát Địa Tạng thờ cúng tại nhà, là bạn đã đạt được rồi, không có chuyện đó. Nhất định phải rõ lý, phải hiểu được phương pháp, làm thế nào chuyển đổi bản thân. Mình trước đây phạm đủ thứ sai lầm, sai lầm trên tư tưởng, sai lầm trên kiến giải, sai lầm trên hành vi, đem từng sự việc điều chỉnh nó trở lại, cho nên phải hạ công phu từ trên tâm lý. Trên tâm lý khỏe mạnh, trên vật lý, thân thể của chúng ta là thuộc về vật chất, trên vật lý là bình thường, liền phục hồi sinh thái tự nhiên. Sinh thái tự nhiên chính là sinh thái khỏe mạnh nhất. Cho nên đọc đoạn Kinh văn này, nhất định phải hiểu rõ đạo lý lớn này, sau đó mới biết lời trong Kinh Phật nói mỗi câu đều chân thật, không có câu nào là hư vọng cả.

“*Thổ địa phong nương*” (Đất đai màu mỡ) chính là người thế gian thông thường gọi là được mùa. Ngũ cốc đầy kho, mưa thuận gió hòa. “*Gia trạch vĩnh an*” (Nhà cửa mãi mãi yên ổn). Gia trạch là nơi bạn cư trú, được bình an, hạnh phúc. “*Tiên vong sinh thiên*” (Người đã chết được sinh lên cõi trời). Điều này trong bản Kinh cũng nói rất nhiều, con cháu hiếu thuận, con cháu học Phật thì tổ tiên cũng thơm lây. Con cháu làm Bồ Tát, đây là tổ tiên của Bồ Tát, bất kể họ ở đường nào, cũng đều được người ta tôn kính. Chúng ta ở đây thấy Bà La Môn nữ, Quang Mục nữ, tiên nhân của họ đều rơi vào trong ác đạo. Con gái hiếu thuận, con gái học Phật đúng như lý như pháp chứng được quả vị Bồ Tát, cho nên mẹ của họ lập tức liền được những vị quý thần này tiễn đưa về cung trời Đao Lợi để hưởng phước. Tại sao vậy? Là cha mẹ của Bồ Tát, sao có thể đem họ nhốt vào trong Tam Đồ được? Cho nên trong cửa Phật thường nói: “*Một người con thành Phật, tổ tiên chín đời được sanh thiên*”. Tổ tiên chín đời trước đây đều sanh thiên cả, lời nói này là thật chứ không phải giả. Hiện nay chúng ta làm sao thành Phật? Xin thưa với quý vị vãng sanh thế giới Cực Lạc chính là thành Phật. Cho nên niệm Phật thật sự cầu vãng sanh, sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc thì tổ tiên chín đời của bạn đều sanh thiên cả, đây mới là thật sự báo ơn. Chúng ta muốn cầu siêu cho tổ tiên, cứu vớt tổ tiên, cách làm như thế nào? Niệm Phật. Nhất định bản thân phải có thành tựu. Chúng ta xem thấy ở trong Kinh văn, Bà La Môn nữ niệm Phật đắc định. Ở trong pháp môn niệm Phật chí ít là sự nhất tâm bất loạn, bà đắc niệm Phật Tam Muội, ở trong định bà nhìn thấy địa ngục, dạo chơi địa ngục, quý vương trong địa ngục tiếp kiến bà, xưng bà là Bồ Tát. Bản thân bà vẫn không biết mình đã thành Bồ Tát, nhưng quý vương xưng bà là Bồ

Tát. Quang Mục nữ cũng là niệm Phật, công phu cạn hơn một chút, cảnh giới của bà là ở trong mộng chứ không phải trong định, nên hiệu quả không có thù thắng bằng Bà La Môn nữ, nhưng cảm ứng cũng không thể nghĩ bàn. Trong tưởng tượng của chúng tôi, có lẽ đó là công phu thành khối. Không có công phu thành khối thì không thể có được hiệu quả này. Cho nên bạn độ tổ tiên, bạn độ họ đến nơi nào, họ được lợi ích bao nhiêu, là hoàn toàn dựa vào công phu tu học của bản thân bạn. Công phu tu hành của bạn sâu, thì tổ tiên được lợi ích lớn, công phu tu học của bạn cạn, thì họ được lợi ích nhỏ. Nếu chúng ta muốn báo ơn, cách báo như thế nào? Vậy là sáng tỏ rồi. Nhất định phải đoạn ác tu thiện, nhất định phải phát tâm làm Phật. “Kinh Vô Lượng Thọ” nói về cảnh giới của Phật A Di Đà, còn trong bộ Kinh này nói cảnh giới của Bồ Tát Địa Tạng. Chúng ta đem từng câu từng chữ trong “Kinh Vô Lượng Thọ” thực hiện vào trong đời sống, bạn chính là Phật A Di Đà, bạn đã làm Phật rồi. Đem từng câu từng chữ trong bản Kinh thực hiện vào trong đời sống, bạn đã làm Bồ Tát rồi. Lời giáo huấn của đức Phật phải làm, chứ không phải nói, nói chẳng có tác dụng, phải nghiêm túc thật làm.

“Tứ giả, hiện tôn ích thọ” (Bốn là, những người hiện còn hưởng sự lợi ích). “Hiện tôn” là ai vậy? Là người thân quyến thuộc của bạn, không phải bản thân bạn, bản thân thì không cần phải nói nữa. Những người hiện nay vẫn còn sống như cha mẹ, anh em, vợ con đều thom lây. Một mình bạn tu hành cả nhà được phước. Tổ tiên bạn đều được phước. Không những cả gia đình bạn được phước, mà bà con hàng xóm láng giềng nơi bạn cư trú, bạn tu hành thành tựu càng lớn, thì phạm vi được phước sẽ càng lớn, có thể khiến cho một khu vực được phước, một quốc gia được phước, toàn thế giới được phước. Bạn có chịu làm thật hay không? Nếu muốn khu vực, xã hội, quốc gia, thế giới này được phước, nhất định phải quên ngã, tuyệt đối không có ý nghĩ tự tư. Niệm niệm vì xã hội, niệm niệm vì nhân dân, vì tất cả chúng sanh, tu hành như vậy thì thế giới được phước. Cho nên hiện tôn là mở rộng ra đến toàn thế giới, tiên vong cũng là toàn thế giới. Trong đạo tràng chúng ta có thờ bài vị siêu độ lớn, không phải của một nhà nào, mà là thờ những chúng sanh tử nạn của toàn thế giới này, chúng ta là thờ toàn thế giới. Những người hiện nay vẫn còn sống trên thế giới, hy vọng họ có thể sống được bình an, sống hạnh phúc. Chúng ta đem tất cả công đức tu học hồi hướng cho chúng sanh, hồi hướng cho pháp giới.

“Ngũ giả, sở cầu toại ý” (năm là cầu chi cũng toại ý cả). Đây chính là cái gọi là: *“Ở trong cửa Phật có cầu ắt có ứng”*, cầu đúng như lý như pháp thì nhất định sẽ có

cảm ứng. Bản thân chúng ta mong cầu đúng như lý như pháp, cầu vẫn không có cảm ứng. Đây là do nguyên nhân gì? Do duyên chưa chín muồi. Cái tâm niệm mong cầu này của bạn rất đáng quý, mong cầu cho chúng sanh, chứ không phải cho chính mình. Mong cầu cho chúng sanh mà không có cảm ứng, là do phước của chúng sanh chưa đủ. Chúng ta hy vọng xây một cái niệm Phật đường, xây xong niệm Phật đường rồi mà không có người đến niệm Phật, vì thế những gì mong cầu cũng không có cảm ứng. Chúng ta thử xem những gì mà mọi người hiện nay mong cầu, hầu như thật sự là có cầu ắt ứng. Nguyên nhân gì vậy? Mọi người thật sự muốn niệm Phật, thật sự chịu niệm Phật, thật sự biết niệm Phật, không phải số ít người, mà đa số người, cho nên cảm ứng là không thể nghĩ bàn. “Sở cầu toại ý”, Phật Bồ Tát đang sắp xếp, sắp xếp đều là vừa đúng tốt cả. Cho nên con người phải có thiện tâm, phải vì chúng sanh, phải vì chánh pháp trụ lâu ở thế gian. Cả đời chúng tôi làm sự nghiệp hoàng pháp lợi sinh không phải vì một khu vực, mà là vì toàn thế giới, là vì tất cả chúng sanh. Hy vọng mọi người ở trên địa cầu này đều có thể chung sống hòa thuận, đều có thể đôi bên hỗ trợ hợp tác tôn trọng lẫn nhau, cùng nhau tạo ra xã hội hòa bình hưng vượng phồn vinh, đây là nguyện vọng của chúng tôi, ở trong đây bản thân chúng tôi tuyệt đối không có mảy may ham muốn danh vọng lợi dưỡng. Chúng tôi sẵn lòng sống đời sống thanh khiết, vất vả, tự tại, đây là niềm vui lớn đích thực.

“Lục giả, vô thủy, hỏa tai” (Sáu là không có tai họa về nước và lửa). Năm nay tai họa về nước và lửa rất nhiều, mọi người cho rằng đây là tai họa tự nhiên. Tai họa tự nhiên có nhân tố do con người làm. Nhân tố do con người làm là duyên, do quan niệm sai lầm, tư tưởng sai lầm, tự tư tự lợi, tham, sân, si, mạn, đây là nhân của tai họa tự nhiên. Nếu như nhổ trừ được cái nhân này, người thế gian đều có thể giác ngộ, xóa bỏ đi bức tường ngăn cách chủng tộc, xóa bỏ sự kỳ thị về tín ngưỡng tôn giáo, đều có thể tin Phật Bồ Tát, giống như thượng đế yêu thương bảo vệ chúng sanh, không còn làm tổn hại một chúng sanh nào, giúp đỡ tất cả chúng sanh cùng chung sống hòa bình, chúng sanh cũng biết đôi bên tôn trọng hỗ trợ hợp tác lẫn nhau, thì tai họa do con người gây nên, và tai họa tự nhiên trong thế gian này chắc đều có thể tránh được.

“Thất giả, hư hao tịch trừ” (Bảy là trừ sạch việc hư hao). “Hư hao” nếu dùng con bả suy thoái kinh tế hiện nay để nói là thích hợp nhất. Xã hội hiện nay nói nguy cơ kinh tế, tai nạn này cũng có thể tránh được. Gần nửa thế kỷ trở lại đây, các nơi từ phương đông đến phương tây có rất nhiều lời tiên đoán, có rất nhiều lời tiên đoán cổ

xưa, ba nghìn năm trước, mấy trăm năm trước, rất nhiều việc đã xuất hiện rồi, đều lưu hành ở các nơi. Về mặt đại thể những lời tiên đoán này có một cách nói chung, là cuối thế kỷ này có tai nạn lớn xuất hiện. Quy nạp những tai nạn này lại, đại khái có ba loại: Loại thứ nhất do con người gây nên như chiến tranh hạt nhân, đại thể chiến lần thứ ba, đây là cuộc chiến tranh có tính hủy diệt. Loại thứ hai là khủng hoảng kinh tế, là hư hao. Loại thứ ba là tai họa tự nhiên. Trên trái đất này sẽ xảy ra sự biến đổi của vỏ trái đất, vấn đề này rất nghiêm trọng. Trái đất vận hành trong không gian, độ nghiêng của nó cũng sẽ xảy ra biến đổi, khiến cho khí hậu của toàn thế giới hoàn toàn bất thường, có thể Nam Bắc cực sẽ biến thành xích đạo, còn chỗ xích đạo này sẽ biến thành Nam Bắc cực. Một khi biến đổi như vậy, sẽ ảnh hưởng đến sinh vật trên toàn bộ trái đất, sinh vật sẽ bị hủy diệt, sau đó từ từ thích ứng với khí hậu và sinh trưởng trở lại. Như thế không biết là phải bao nhiêu vạn năm mới hình thành giống như tình trạng hiện nay. Tai nạn này vô cùng đáng sợ, hiện nay mọi người cho nó là tai họa tự nhiên, không phải sức người có thể kháng cự được. Người nói lời này là chưa có hiểu rõ thấu triệt về chân tướng sự thật. Trong Kinh điển đức Phật nói cho chúng ta biết, và cách nói cổ xưa của Trung Quốc cũng có một câu nói là: “*Nhân định thắng thiên*”. Thiên là gì? Chính là tự nhiên. Tâm người bắt định vậy thì vô phương rồi. Nếu tâm người định thì có thể diệt trừ được tai họa tự nhiên, cách nói này rất có đạo lý. Ngày nay Phật pháp, chúng ta phải hết lòng hết sức thực hiện rộng rãi. Tại sao vậy? Hy vọng cứu vãn tai nạn. Mặc dù chúng ta không có năng lực tiêu trừ tai nạn này, nhưng hy vọng có thể giảm bớt tai nạn, hy vọng mức độ tai nạn được thu nhỏ lại. Nhỏ cho đến mức độ nào, trì hoãn đến bao giờ, phải dựa vào công hạnh của chúng ta. Cho nên chúng ta cần phải hết lòng hết sức mà làm, nhất định phải đoạn ác tu thiện, nhất định phải quên mình vì người. Chúng ta là cùng một thể với toàn bộ đại chúng xã hội, đây là điểm trước tiên phải nhận định. Tất cả chúng sanh có quan hệ gì với chúng ta? Môi trường tự nhiên có quan hệ gì với chúng ta? Phải hiểu cho thật rõ ràng, thật minh bạch. Sau đó chúng ta phải phát tâm, làm thế nào báo đáp chúng sanh? Hằng ngày chúng ta niệm kệ hồi hướng: Trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ ba đường. Làm sao thực hiện? Phải biết báo ơn chúng sanh, báo ơn đức của môi trường tự nhiên, báo ơn đức của trời đất quỷ thần, mới có thể tiêu trừ tất cả tai nạn. Những vấn đề này vô cùng hiện thực.

“*Bát giả, đỗ tuyệt ác mộng*” (*Tám là dứt hẳn ác mộng*). Đây là cho dù bản thân thật sự có mộng, nhưng chắc chắn không có ác mộng. Không có ác mộng thì tối ngủ rất ngon, ngủ rất yên ổn. Người tâm tư tà ác. Tà là nói tà tri tà kiến, tư tưởng kiến giải

của họ sai lầm. Sai ở chỗ nào vậy? Tự tư tự lợi. Trong mỗi niệm luôn nghĩ tổn người lợi mình, đây gọi là tà tư. Ác là thập ác.

Thân tạo sát, đạo, dâm. Khẩu nói dối, nói đôi chiều, nói thô ác, nói thêu dệt. Ý tham, sân, si. Đây là thập ác. Nếu như là người tà ác, vậy thì thường hay thấy ác mộng. Hay nói cách khác, ngủ cũng không yên ổn, họ sống cuộc sống rất vất vả. Nếu như chúng ta có thể đoạn dứt hết tà ác, bồi dưỡng tâm chân thành, bất kể đối với người, với sự, với vật đều một lòng chân thành, không dối mình, không dối người. Thanh tịnh, thanh tịnh là hoàn toàn không ô nhiễm, không bị ô nhiễm bởi hoàn cảnh bên ngoài, cũng không bị ô nhiễm bởi phiền não trong nội tâm của chính mình, tâm bạn được thanh tịnh rồi. Tu bình đẳng, tu chánh giác, tu từ bi. Từ bi là yêu thương, bảo vệ tất cả chúng sanh một cách bình đẳng, vô điều kiện. Là trong đời này chúng ta thật sự sống trong tình yêu thương rộng lớn, có thể quên mình vì người, chỉ cần có thể khiến cho tất cả chúng sanh được phước lợi, thì cho dù hy sinh mạng sống của chính mình cũng không hề hối tiếc, đây đích thực là đại từ đại bi. Thân tâm an ổn thì sao có thể có ác mộng được? Nếu như người học Phật vẫn còn có ác mộng, thì tự mình phải cảnh giác. Nguyên nhân gì vậy? Công phu không đặc lực. Bất kể bạn tu học pháp môn nào, công phu đặc lực thì hiện tượng đầu tiên là không còn ác mộng. Nếu vẫn còn ác mộng là công phu không đặc lực.

“Cửu giả, xuất nhập thân hộ” (Chín là khi ra lúc vào có thần theo hộ vệ). “Thần” là thiện thân hộ pháp. “Xuất” là nói đi ra ngoài. Hiện nay cơ hội đi du lịch nhiều. “Nhập” là trở về. Bất kể đi du lịch đến nơi nào, người học Phật cũng có người đi tham học, tham học cũng vậy, tham quan cũng vậy, du lịch cũng vậy, bất kỳ bạn ở chỗ nào cũng có chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo vệ, sẽ không bị gặp phải những tai nạn, bạn sẽ không bao giờ gặp. Bạn có những vị thiện thần này bảo vệ, và người cùng đi với bạn cũng được hưởng theo, họ cũng được bình an, cũng được những vị thiện thần hộ pháp này bảo vệ. Tu hành chân chánh rất quan trọng. Phật pháp thật sự là đem lại cho chúng ta lợi ích chân thật, lợi ích hiện thực, chứ không phải nói suông, không phải là mê tín, ở trong đây có đạo lý rất sâu.

Loại sau cùng là *“Đa ngộ Thánh nhân” (Thường gặp bậc Thánh nhân)*. “Thánh nhân” chính là nói duyên phận. Bạn thường hay gặp được nhân duyên tốt. Nhân duyên này là gì? Là nhân duyên thành Phật, thành Bồ Tát, Thánh nhân, thường hay gặp được nhân duyên khai ngộ, tăng trưởng đạo nghiệp. Đúng như lời Đại sư Thiện

Đạo nói: Đồng tu học Phật thành tựu cao hay thấp đều do gặp duyên không đồng. Nếu như bạn gặp được duyên thù thắng, thì bạn thành tựu sẽ thù thắng. Đại đức xưa nay, là từ trước triều Tùy, từ khi pháp môn Tịnh Độ truyền vào Trung Quốc, những vị đại đức đó luôn cho rằng người vãng sanh thượng phẩm thượng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc phải đều là Bồ Tát, Bồ Tát vãng sanh thượng phẩm thượng sanh, phàm phu không thể làm được, phàm phu đại khái đều là hạ bồi vãng sanh, người xưa có cách nói như vậy. Nhưng Đại sư Thiện Đạo điều chỉnh lại cách nói này. Trong truyện ký của Trung Quốc có ghi chép nói Đại sư Thiện Đạo là Phật A Di Đà tái lai. Nếu như Đại sư Thiện Đạo là Phật A Di Đà tái lai, thì sự điều chỉnh này chính là do chính Phật A Di Đà nói. Ngài Thiện Đạo là tổ sư đời thứ hai của Tịnh Độ tông, chúng ta cần phải tin sâu không nghi, do “gặp duyên không đồng”. Ngày nay Cư Sĩ Lâm, Tịnh Tông học hội xây dựng thôn Di Đà, duyên này là nhân duyên thù thắng đứng đầu, thật sự là hiếm có khó gặp, không chỉ là trăm nghìn muôn kiếp khó được gặp. Chúng ta vô cùng may mắn có thể gặp được. Gặp được duyên thù thắng như vậy, đây đích thực là nhân duyên thành Thánh. Có thể ở trong đây tu một ngày cũng là do phước báo bạn tích được nhiều đời nhiều kiếp. Nếu như không phải do thiện căn nhiều đời, đạo tràng này, bạn muốn ở trong đó niệm một giờ đồng hồ cũng không được. Niệm Phật đường chúng ta bắt đầu thành lập mới ba tháng. Các đồng tu đến nơi này để niệm Phật, mặc dù là thời gian rất ngắn ngủi, niệm thời gian khoảng một vài cây hương, họ đến nói với tôi, cảm nhận của họ thật sự khác nhau, trong đời họ đã gặp rất nhiều đạo tràng, tham gia cộng tu với rất nhiều pháp hội, nhưng không có thù thắng bằng nơi này, không có cảm giác tốt bằng nơi này. Có rất nhiều người nói từ trường ở nơi này rất tốt, thật sự bước vào niệm Phật đường rồi thì không muốn bước ra, chúng tôi đạo tràng rất có sức hấp dẫn. Do sức mạnh của ai vậy? Chắc chắn không phải bản thân chúng ta có cái năng lực này, mà do Tam Bảo nhiếp trì, đích thực là chư Phật hộ niệm, thiện thần ủng hộ, cho nên mới có khí tượng thù thắng như vậy, khiến cho mọi người có được sự thọ dụng mỹ mãn như vậy. “Đa ngộ Thánh nhân”, duyên phận của bạn tốt, bạn thường hay gặp được chánh pháp, thường hay gặp được thiện tri thức, thường hay gặp được bạn đạo cùng tham học tốt, đây là duyên phận. Duyên cũng phải dựa vào bản thân thật sự tu mới có thể có cảm ứng. Giống như chúng ta xem thấy trong "Kinh Hoa Nghiêm" có câu “Tịnh tâm gặp duyên”, bạn mới thật sự được lợi ích. Dùng tâm thanh tịnh, tâm chân thành, tâm từ bi, gặp được duyên liền có thể được thọ dụng ngay. Nếu như tâm địa không chân thành, không thanh tịnh, không từ bi, gặp được duyên này cũng giống như là chưa gặp vậy, bỏ lỡ mất rồi.

"Kinh Địa Tạng" có quan hệ quá lớn đối với việc tu học và đời sống của chúng ta. Toàn bộ giáo nghĩa ở trong bộ Kinh này quy nạp lại thành hai chữ là "Hiếu kính", hiếu kính cha mẹ, tôn kính thầy tổ. Cho nên cổ đức nói bộ Kinh này là Hiếu Kinh của cửa Phật. Cách nói này không sai. Hai chữ "Hiếu kính" này không có lạ lẫm gì đối với người Trung Quốc, nhưng trên thực tế hai chữ hiếu kính này giảng như thế nào, e rằng người có thể nói ra được là rất ít, không nhiều. Nếu như nói sâu một chút thì người biết càng ít hơn nữa. Hàm nghĩa của hai chữ hiếu kính này sâu rộng vô cùng tận. Làm được viên mãn hai chữ này vậy là thành Phật rồi. Bồ Tát còn đang làm, chưa có viên mãn, thành Phật mới viên mãn. Cho nên chúng tôi thường nói, Bồ Tát đẳng giác vẫn còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá, thì hiếu kính vẫn chưa viên mãn. Từ đó cho thấy, hai chữ hiếu kính này là pháp môn đại tổng trì của Phật pháp. Cái gọi là pháp môn tổng trì chính là tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc của dạy học. Phật pháp dạy người ta là dạy điều gì? Dạy hiếu, dạy kính. Cần phải đem hiếu kính mở rộng, từ hiếu thuận cha mẹ, mở rộng đến hiếu thuận tất cả chúng sanh; Phụng sự thầy tổ mở rộng đến phụng sự tất cả chúng sanh. Đây chính là tâm Bồ Tát, tâm Phật. Sau đó bạn mới có thể thường hay gặp được Phật Bồ Tát. Đa ngộ Thánh nhân là thường hay gặp được Phật Bồ Tát, thường hay có người hướng dẫn chánh pháp cho bạn. Người thế gian chúng ta nói thời vận của bạn tốt thật, người khác muốn gặp mà không được, bạn luôn gặp may mắn. Nói thật ra mình phải có đủ lòng thành kính, tâm ham học, tâm lợi ích chúng sanh, bạn sẽ gặp được thôi. Nói thật ra chư Phật Bồ Tát, những vị thiện tri thức lớn, chỗ nào mà không có? Lúc nào mà không có? Mọi lúc, mọi nơi đều có rất nhiều, là do bản thân chúng ta có mắt mà không nhận biết, gặp được rồi cũng giống như chưa gặp được, thật sự đáng tiếc. Là do bản thân chúng ta không có đủ điều kiện nên gặp được rồi cũng bỏ lỡ mất. Hy vọng mọi người cần lưu ý ở chỗ này. Thiện tri thức chân chánh niệm niệm đều có nguyện vọng truyền pháp, nhưng đáng tiếc tìm không ra người để truyền. Chỉ cần phát hiện có người thật sự muốn học, họ sẽ nhiệt tâm chỉ dạy. Hơn nữa đều là làm thiện nguyện. Ở trong giảng đường của chúng ta, mọi người nhìn thấy ở trong đây, đây là mấy vị thầy của tôi. Tôi có ba người thầy, đều là dạy miễn phí cho tôi cả. Tôi không có khả năng trả học phí, tôi không có khả năng cúng dường, đời sống của tôi vào lúc đó vô cùng gian khổ. Tôi không thể cúng dường cho thầy, nhưng thầy còn phải cúng dường cho tôi, còn phải chăm sóc đời sống cho tôi, cả đời này tôi không bao giờ quên. Tuy thầy không còn nữa, tuy Hàn Quán Trưởng hộ trì không còn nữa, nhưng trong giảng đường của chúng tôi luôn thờ di ảnh của các quý thầy. Chúng tôi

tu học ở nơi này giống như thầy đang có mặt vậy, không quên ơn đức. Cho nên mới có thể thường gặp các bậc Thánh.

Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến đây. A Di Đà Phật!

Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyên (tập 40)

Người giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Địa Điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Tháng 5, năm 1998.

Cản dịch: Viên Đạt cư sĩ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ